SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HẢI PHÒNG
ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề thi có 02 trang)

ĐỀ KHẢO SÁT KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT LẦN 2
Năm học 2025-2026
Môn: NGỮ VĂN
Thời gian làm bài: 120 phút (không tính thời gian phát đề)

Họ và tên: …….. Số báo danh: ……

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

(1) Mỗi người chúng ta đều đang bước trên hành trình tạo dựng một khu vườn cho riêng mình và tiến về phía trước. Tất cả mọi thứ đều bắt đầu từ thái độ và tâm thế của chúng ta khi khởi đầu. Để trồng một khu vườn cần nhiều thứ hơn là chỉ đất và nước. Chúng ta cần cân nhắc và lựa chọn cẩn thận xem mình sẽ trồng những loại cây nào và sẽ trồng chúng ở đâu trong khu vườn của mình. [...]

(2) Vấn đề là chúng ta đang sống trong một xã hội mà mọi người đều có thể dễ dàng nhìn thấy khu vườn của người khác. Vườn của một số người tràn ngập cỏ dại, trong khi của những người khác dường như ngay từ khi bắt đầu đã là một vườn cây ăn quả. Đôi lúc, chúng ta cảm thấy bực bội, không hiểu vì sao vườn nhà mình lại cằn cỗi như vậy, trong khi hoa ở khu vườn bên cạnh đang nở rộ. Tuy nhiên, một cái cây dù được chăm sóc tốt trong thời gian dài cũng có thể bị sét đánh trong tích tắc. Dù không ai để ý đến, nhưng bạn có thể sẽ nảy sinh ý muốn nhổ nó lên vì nó đã không đơm hoa kết trái trong một khoảng thời gian dài. Sẽ không có ai nhìn vào một khu vườn trống trơn mà có thể cất lời khen rằng "Vườn nhà bạn đẹp quá". Mọi người sẽ chỉ chú ý khi khu vườn của chúng ta đã tích lũy đủ thời gian và thành quả. Càng muốn nhanh chóng được người đời công nhận, người làm vườn càng trở nên thiếu kiên nhẫn khi hằng ngày nhìn thấy cây cối vẫn không có gì thay đổi. Chính vì vậy mà việc làm vườn đòi hỏi sự kiên nhẫn và cả một chút may mắn.

(3) Để trở thành những người làm vườn hạnh phúc, chúng ta cần bắt chước thiên nhiên. Thiên nhiên không để ý đến ánh nhìn của người khác. Nó chỉ lặng lẽ thổi sự sống vào các tế bào của mình. Những bông hoa không ganh tị với nhau chỉ vì đối phương nở rộ. Giống như cây bằng lăng nở hoa vào mùa hè không ghen tị với cây nghinh xuân bung nở vào mùa xuân. Chỉ vì nó nở hoa vào mùa xuân không có nghĩa là cây sẽ tàn lụi trong mùa đông lạnh lẽo. Mà sự thật là cây đã bám chặt rễ dưới nền đất băng giá và kiên trì chờ mùa xuân đến. Cứ như thế, mùa đông trôi qua và cuối cùng thời điểm rực rỡ nhất của mỗi loài cũng sẽ đến.

(Trích *Đúng thời điểm hoa sẽ nở*, Yun Subin, NXB Dân trí, 2025, tr.9-10)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Theo văn bản, *để trồng một khu vườn*, *chúng ta cần cân nhắc và lựa chọn cẩn thận* những gì?

Câu 2. Chỉ ra một biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: *Những bông hoa không ganh tị với nhau chỉ vì đối phương nở rộ.*

Câu 3. Phân tích hiệu quả của bằng chứng được sử dụng trong đoạn (3) văn bản.

Câu 4. Nêu mục đích người viết muốn hướng tới qua văn bản.

Câu 5. Anh/Chị có đồng tình với quan điểm: *Để trở thành những người làm vườn hạnh phúc, chúng ta cần bắt chước thiên nhiên, không để ý đến ánh nhìn của người khác?* Vì sao?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết đoạn văn *(khoảng 200 chữ)* trình bày suy nghĩ về sức mạnh của niềm tin: cuối cùng thời điểm rực rỡ nhất của mỗi người cũng sẽ đến.

Câu 2 (4,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết bài văn *(khoảng 600 chữ)* phân tích cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ sau:

TỔ QUỐC CHÂN TRỜI

Anh Ngọc

Bắt đầu từ mảnh đất dưới chân anh
Tổ quốc nối với những miền xa vợi
Tổ quốc là điều phải đi tìm mới thấy
Nên đời anh là một cuộc lên đường

Có một lần trên cát trắng hàng dương
Chiều Sa Vĩ sóng chồm lên cột mốc
Cái tảng đá đứng ngàn năm thách thức
Như bài thơ tứ tuyệt của cha ông…

Nam quốc sơn hà… ai hát trước mênh mông
Vốc nắm đất anh hình dung Tổ quốc
Biển thì rộng mà nhỏ nhoi hạt cát
Hạt cát nào lay động tận hồn anh

Cánh buồm nâu trên sắc biển xanh
Như chiếc lá bồng bềnh, như cánh én
Tổ quốc anh nối trời với biển
Giữa bao la căng một mảnh đất liền

Xòe bàn tay là gặp những chân trời
Là gặp những con đường
Những cánh rừng đi suốt đời không hết
Thế hệ anh nối nhau mải miết
Ba lô đèo tuổi trẻ ở đằng sau

Chợt nhìn lên tóc đã bạc lúc nào
Lòng không nguôi những chân mây góc biển
Xanh trên đầu vẫn sắc trời tháng chín
Nắng Ba Đình xao xuyến sáng Tuyên ngôn

Cả đời anh với khẩu súng lên đường
Trái tim đập trong bão giông lửa cháy
Tổ quốc là điều phải đi tìm mới thấy
Nên lòng anh luôn hướng tới những chân trời.

(Theo *Tạp chí Văn nghệ quân đội*, ngày 11/02/2026)

* **Chú thích:** Nhà thơ Anh Ngọc (tên khai sinh là Nguyễn Đức Ngọc, sinh năm 1943) là Đại tá Quân đội nhân dân Việt Nam, hội viên Hội Nhà văn Việt Nam. Ông đoạt Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật năm 2012.

--------- HẾT ---------

Thí sinh không được sử dụng tài liệu; Giám thị không giải thích thêm.

Họ tên thí sinh: ..... Số báo danh: .....
Giám thị số 1: ..... Giám thị số 2: .....

ĐÁP ÁN, THANG ĐIỂM
ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG TỐT NGHIỆP THPT
Năm học 2025-2026

Môn: Ngữ văn
(Đáp án, thang điểm gồm 04 trang)

I. LƯU Ý CHUNG

STT	Nội dung
1	Đáp án được xây dựng theo yêu cầu đánh giá năng lực nên giám khảo cần tập trung xem xét phương hướng và cách thức giải quyết vấn đề của thí sinh; chú ý đánh giá nội dung bài làm theo hướng mở, khuyến khích sáng tạo, tránh áp đặt.
2	Giám khảo tuân thủ Đáp án, Hướng dẫn chấm, không tự xây dựng đáp án khác. Đối với những bài làm có ý tưởng riêng và cách diễn đạt, triển khai khác với Đáp án, giám khảo cần xem xét tính thuyết phục của bài viết để chấm điểm hợp lí.
3	Khi chấm bài, giám khảo đánh giá bao quát cả nội dung và hình thức; phát hiện và chấm điểm đúng những bài viết có cá tính, sáng tạo, chân thực và trong sáng; đối với những câu trả lời sai hoặc không trả lời thì chấm điểm 0.

II. ĐÁP ÁN

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		**ĐỌC HIỂU** - Giám khảo đánh giá bài làm của thí sinh theo các yêu cầu cần đạt về đọc hiểu văn bản nghị luận của Chương trình Ngữ văn 2018, cụ thể: + Nhận biết và phân tích được một số yếu tố đặc trưng của văn bản nghị luận; + Biết liên tưởng mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn văn bản được đọc. - Bài làm chỉ cần trả lời ngắn gọn, đúng yêu cầu trọng tâm của các câu hỏi đọc hiểu; chấp nhận cách trình bày gạch đầu dòng các ý cần nêu.	4,0
	1	Theo văn bản, để trồng một khu vườn, chúng ta cần cân nhắc và lựa chọn cẩn thận *xem mình sẽ trồng những loại cây nào và sẽ trồng chúng ở đâu trong khu vườn của mình*.	0,5
	2	Chỉ ra một biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: *Những bông hoa không ganh tị với nhau chỉ vì đối phương nở rộ.* - Biện pháp tu từ nhân hóa: *những bông hoa – không ganh tị*/ Biện pháp tu từ ẩn dụ: *những bông hoa, đối phương*.	0,5
	3	- Bằng chứng được sử dụng trong đoạn (3): *cây đằng tiêu nở hoa vào mùa hè không ghen tị với cây nghinh xuân bung nở vào mùa xuân*. - Hiệu quả: + Làm sáng tỏ luận đề, giúp lập luận trở nên chặt chẽ, sinh động, giàu hình ảnh và tăng tính thuyết phục, độ tin cậy. + Nhấn mạnh quan điểm sống bình thản, không ganh đua, biết chờ đợi thời điểm của chính mình; từ đó khuyên nhủ mỗi người cần có thái độ sống tích cực.	1,0
	4	Mục đích người viết muốn hướng tới qua văn bản: - Bày tỏ quan điểm về thái độ, tâm thế mỗi người cần có trên hành trình phát triển và khẳng định bản thân. - Phê phán tâm lí nóng vội, thích được công nhận sớm, dễ nản lòng khi chưa thấy kết quả. - Khuyên nhủ, định hướng cách sống kiên trì, bền bỉ, biết chấp nhận quy luật phát triển riêng và bình tĩnh chờ đợi thời điểm thích hợp. ...	1,0
	5	- HS bày tỏ ý kiến: Đồng tình/ Không đồng tình/ Đồng tình một phần với quan điểm trong văn bản. - HS lí giải thuyết phục, phù hợp. Có thể theo hướng: + Đồng tình: khi không bị chi phối bởi đánh giá bên ngoài, dễ tập trung vào mục tiêu, giá trị riêng của mình; tránh áp lực so sánh; nuôi dưỡng sự kiên trì, không nóng vội... + Không đồng tình: con người vẫn cần biết lắng nghe góp ý đúng đắn từ người khác	1,0

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		để hoàn thiện bản thân, góp phần tích lũy thêm kinh nghiệm, vốn sống ... + Đồng tình một phần: kết hợp 2 hướng trên.	
II		**VIẾT** Giám khảo cần xem xét, đánh giá bài làm của thí sinh theo các yêu cầu cần đạt về viết văn nghị luận của Chương trình Ngữ văn 2018, cụ thể: - Xác định, triển khai và làm sáng tỏ được vấn đề nghị luận theo một cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc rõ ràng. - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm phù hợp với bố cục đoạn văn hoặc bài văn nghị luận; bảo đảm yêu cầu cả về ý tưởng và hành văn. - Lựa chọn được các thao tác nghị luận phù hợp; trình bày, sử dụng các lí lẽ xác đáng và bằng chứng thuyết phục. - Thể hiện được ý tưởng cá nhân, có cách nhìn mang đậm cá tính.	6,0
	1	**Anh/Chị hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về sức mạnh của niềm tin: cuối cùng thời điểm rực rỡ nhất của mỗi người cũng sẽ đến.**	2,0
		Đoạn văn đáp ứng được các yêu cầu sau: **a. Yêu cầu chung:** xác định đúng vấn đề nghị luận; bảo đảm yêu cầu về hình thức, dung lượng. - Vấn đề nghị luận: sức mạnh của niềm tin "cuối cùng thời điểm rực rỡ nhất của mỗi người cũng sẽ đến." - Hình thức: có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp... - Dung lượng: khoảng 200 chữ.	0,5
		b. Yêu cầu cụ thể: thí sinh triển khai đoạn văn theo trình tự hợp lí và sử dụng đúng các kĩ năng nghị luận. **b.1. Giải thích:** - *Thời điểm rực rỡ*: khi con người đạt được thành quả, giá trị, khẳng định bản thân. - *Niềm tin cuối cùng thời điểm rực rỡ nhất của mỗi người cũng sẽ đến*: sự tin tưởng vào bản thân và tương lai tươi sáng, vào quy luật phát triển riêng của mỗi người.	0,25
		b.2. Bàn luận: - Giúp con người kiên trì, không bỏ cuộc trước khó khăn. - Giúp ta vượt qua mặc cảm, áp lực so sánh, không ganh tị với người khác. - Là động lực để âm thầm tích lũy, hoàn thiện bản thân, chờ đúng thời cơ. - Tuy nhiên, niềm tin phải đi đôi với hành động, nỗ lực thực tế, tránh ảo tưởng. ...	0,75
		b.3. Bài học: - Cần tin tưởng vào bản thân và hành trình riêng, không nóng vội trước thành công của người khác. - Đồng thời, biến niềm tin thành hành động cụ thể, không ngừng học hỏi và hoàn thiện mình mỗi ngày. ...	0,25
		b.4. Sáng tạo - Có những ý đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục. - Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo.	0,25
	2	**Anh/Chị hãy viết bài văn (khoảng 600 chữ) phân tích cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ *Tổ quốc chân trời* (Anh Ngọc).**	4,0
		Bài văn đáp ứng được các yêu cầu sau: **a. Yêu cầu chung:** xác định đúng vấn đề nghị luận; bảo đảm yêu cầu về dung lượng, diễn đạt. - Vấn đề nghị luận: cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ *Tổ quốc chân trời* (Anh Ngọc).	1,0

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		- Dung lượng: khoảng 600 chữ.	
		b. Yêu cầu cụ thể: thí sinh triển khai bài viết theo trình tự hợp lí và sử dụng đúng các kĩ năng nghị luận.	3,0
		b.1. Viết được mở bài và kết bài cho bài văn nghị luận xã hội - Mở bài: giới thiệu vấn đề nghị luận. - Kết bài: khái quát vấn đề nghị luận.	0,5
		b.2. Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm, nhân vật trữ tình. - Giới thiệu tác phẩm *Tổ quốc chân trời* của nhà thơ Anh Ngọc. - Xác định nhân vật trữ tình: nhân vật "anh".	0,5
		b.3. Phân tích cảm xúc của nhân vật trữ tình - Suy tư, chiêm nghiệm, xúc động, ngợi ca khi ý thức sâu sắc về Tổ quốc: + Nhận thức về Tổ quốc với những điều bình dị, gần gũi (*mảnh đất dưới chân anh, vốc nắm đất, hạt cát, chiếc lá...*); những điều lớn lao, tươi đẹp (*những miền xa vợi, biển xanh, chân trời, cánh rừng*)... + Xúc động, tự hào về chủ quyền bền vững của Tổ quốc, (*Sa Vĩ, cột mốc, tảng đá*); truyền thống lịch sử của cha ông (*Nam quốc sơn hà, trời tháng chín, nắng Ba Đình, sáng Tuyên ngôn*)... + Trân trọng, ngợi ca thiên nhiên và con người Tổ quốc (*cánh buồm, cánh én, thế hệ anh nối nhau mải miết...*) - Khát vọng lên đường, cống hiến, dấn thân: + Thôi thúc khám phá mạnh mẽ bởi Tổ quốc không phải điều có sẵn mà phải "đi tìm". + Khát khao cống hiến không ngừng nghỉ với tinh thần kiên định, sẵn sàng chiến đấu, hi sinh, gắn liền cuộc đời mình với hành trình vì Tổ quốc, hướng tới lý tưởng cao đẹp (*khẩu súng lên đường, bão giông lửa cháy, chân trời...*)	1,0
		b.4. Đánh giá - Cảm xúc của nhân vật trữ tình được miêu tả trong sự vận động phong phú: đi từ nhận thức sâu sắc, xúc động, tự hào đến khát vọng dâng hiến, lên đường, nhập cuộc; thể hiện tình yêu Tổ quốc sâu sắc, thiêng liêng. - Cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua thể thơ tự do, hệ thống hình ảnh giàu tính biểu tượng; sử dụng hiệu quả các biện pháp tu từ; giọng điệu linh hoạt, giàu sắc thái, kết hợp giữa chất trữ tình và chất sử thi...	0,5
		b.5. Sáng tạo - Có những ý đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục. - Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo.	0,5
		Tổng điểm	**10,0**

LỜI GIẢI THAM KHẢO

Phần I. Đọc hiểu

Câu 1

Theo văn bản, *để trồng một khu vườn*, chúng ta cần cân nhắc và lựa chọn cẩn thận:

- Mình sẽ trồng **những loại cây nào**.

- Sẽ trồng chúng **ở đâu trong khu vườn của mình**.

Có thể trả lời ngắn gọn:
Chúng ta cần cân nhắc và lựa chọn cẩn thận loại cây sẽ trồng và vị trí trồng chúng trong khu vườn của mình.

Câu 2

Câu văn: *"Những bông hoa không ganh tị với nhau chỉ vì đối phương nở rộ."*

Một biện pháp tu từ được sử dụng là **nhân hóa**.

Vì: "những bông hoa" được gán cho cảm xúc, hành động của con người là "ganh tị".

Ngoài ra, có thể thấy câu văn còn mang tính **ẩn dụ**: "những bông hoa" gợi liên tưởng đến con người, mỗi người có thời điểm tỏa sáng riêng.

Câu 3

Bằng chứng được sử dụng trong đoạn (3) là hình ảnh: cây bằng lăng nở hoa vào mùa hè, cây nghinh xuân nở hoa vào mùa xuân; cây bám rễ dưới nền đất băng giá và kiên trì chờ mùa xuân đến.

Hiệu quả:

Trước hết, bằng chứng này giúp làm rõ luận điểm: mỗi loài cây, cũng như mỗi con người, đều có thời điểm phát triển và tỏa sáng riêng. Cây bằng lăng không cần ganh tị với cây nghinh xuân vì chúng nở hoa vào những mùa khác nhau.

Bên cạnh đó, bằng chứng khiến lập luận trở nên cụ thể, sinh động và dễ hiểu hơn. Thay vì nói một cách khô khan rằng "không nên so sánh bản thân với người khác", tác giả dùng hình ảnh thiên nhiên gần gũi để người đọc dễ cảm nhận.

Ngoài ra, bằng chứng còn góp phần gửi gắm thông điệp tích cực: con người cần kiên trì, bền bỉ, tin vào quá trình trưởng thành của bản thân, bởi "thời điểm rực rỡ nhất của mỗi loài cũng sẽ đến".

Câu 4

Mục đích người viết muốn hướng tới qua văn bản là:

Khuyên con người không nên nóng vội, ganh tị hay so sánh bản thân với người khác. Mỗi người có một hành trình, một tốc độ phát triển và một thời điểm tỏa sáng riêng. Vì vậy, chúng ta cần kiên nhẫn vun đắp bản thân, giữ niềm tin vào chính mình và bình thản trước ánh nhìn của người khác.

Có thể trả lời ngắn gọn:
Người viết muốn nhắn nhủ mỗi người hãy kiên trì, không so sánh mình với người khác, tin rằng nếu biết nỗ lực và bền bỉ thì thời điểm rực rỡ của bản thân sẽ đến.

Câu 5

Em đồng tình với quan điểm: *"Để trở thành những người làm vườn hạnh phúc, chúng ta cần bắt chước thiên nhiên, không để ý đến ánh nhìn của người khác."*

Vì trong cuộc sống, nếu luôn nhìn vào thành công của người khác rồi so sánh với bản thân, con người dễ rơi vào mặc cảm, ganh tị hoặc nóng vội. Mỗi người có hoàn cảnh, năng lực, mục tiêu và thời điểm phát triển

khác nhau. Có người thành công sớm, có người cần nhiều thời gian hơn để tích lũy kinh nghiệm và trưởng thành.

Thiên nhiên cho ta bài học sâu sắc: mỗi loài hoa có mùa nở riêng, không loài nào cần ganh tị với loài nào. Con người cũng vậy, chỉ cần kiên trì vun đắp, sống đúng với giá trị của mình và không ngừng cố gắng, nhất định sẽ có ngày đạt được thành quả xứng đáng.

Tuy nhiên, "không để ý đến ánh nhìn của người khác" không có nghĩa là bỏ ngoài tai mọi góp ý. Ta vẫn cần biết lắng nghe những lời khuyên đúng đắn, nhưng không nên sống lệ thuộc vào sự đánh giá hay công nhận của người khác.

II. VIẾT

Câu 1. Viết đoạn văn khoảng 200 chữ

Yêu cầu cần đạt:

Học sinh cần trình bày được suy nghĩ về ý kiến: **"cuối cùng thời điểm rực rỡ nhất của mỗi người cũng sẽ đến"**.

Có thể triển khai theo các ý:

Niềm tin là sức mạnh tinh thần giúp con người không bỏ cuộc trước khó khăn, thất bại. Trong cuộc sống, mỗi người có hoàn cảnh, năng lực và tốc độ trưởng thành khác nhau. Có người thành công sớm, có người phải đi qua nhiều thử thách mới tìm được giá trị của mình. Vì thế, tin rằng "thời điểm rực rỡ nhất của mỗi người cũng sẽ đến" giúp ta biết kiên trì, nhẫn nại và tiếp tục cố gắng. Tuy nhiên, niềm tin ấy không phải là sự chờ đợi thụ động, ảo tưởng, mà phải đi cùng hành động, nỗ lực và sự bền bỉ. Nếu biết gieo hạt, chăm sóc, vun trồng cho bản thân bằng tri thức, đạo đức, nghị lực thì một ngày nào đó ta sẽ gặt hái được thành quả xứng đáng.

Đoạn văn tham khảo:

Trong cuộc sống, niềm tin rằng "cuối cùng thời điểm rực rỡ nhất của mỗi người cũng sẽ đến" có sức mạnh vô cùng lớn lao. Mỗi con người sinh ra đều có một hành trình riêng, không ai giống ai về hoàn cảnh, năng lực, cơ hội và thời điểm trưởng thành. Có người thành công từ rất sớm, nhưng cũng có người phải trải qua nhiều gian nan, thất bại mới tìm thấy ánh sáng của đời mình. Bởi vậy, niềm tin giúp ta không nản lòng khi hiện tại còn khó khăn, không mặc cảm khi bản thân chưa được công nhận. Nó tiếp thêm nghị lực để ta kiên trì học tập, rèn luyện, âm thầm tích lũy giá trị cho chính mình. Tuy nhiên, niềm tin không có nghĩa là ngồi chờ may mắn. Muốn có ngày rực rỡ, con người phải biết cố gắng, hành động, sửa chữa sai lầm và không ngừng hoàn thiện bản thân. Một hạt giống muốn nở hoa phải chịu được những ngày vùi sâu trong đất tối. Con người cũng vậy, chỉ cần bền bỉ và tin tưởng, thành quả tốt đẹp nhất định sẽ đến.

Câu 2. Viết bài văn khoảng 600 chữ

Đề bài: Phân tích cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ **Tổ quốc chân trời** của Anh Ngọc.

Dàn ý chi tiết

1. Mở bài

Giới thiệu tác giả Anh Ngọc và bài thơ **Tổ quốc chân trời**.
Nêu vấn đề nghị luận: bài thơ thể hiện những cảm xúc sâu sắc của nhân vật trữ tình trước hình ảnh Tổ quốc: yêu thương, tự hào, xúc động và luôn khao khát lên đường vì đất nước.

2. Thân bài

a. Cảm xúc yêu thương, gắn bó khi cảm nhận Tổ quốc từ những điều gần gũi

Ngay từ những câu thơ đầu, Tổ quốc hiện ra từ "mảnh đất dưới chân anh". Đó là hình ảnh rất cụ thể, gần gũi, thân thuộc. Tổ quốc không phải điều gì xa xôi, trừu tượng mà bắt đầu từ nơi con người đang đứng, từ mảnh đất quê hương gắn bó với cuộc đời mình.

Nhưng từ điểm khởi đầu gần gũi ấy, Tổ quốc lại mở ra những "miền xa vợi", những "chân trời", những "con đường". Điều đó cho thấy cảm xúc của nhân vật trữ tình luôn hướng về không gian rộng lớn của đất nước. Tình yêu Tổ quốc vì vậy vừa thân thiết, cụ thể, vừa bao la, sâu rộng.

b. Cảm xúc xúc động, tự hào trước vẻ đẹp và chủ quyền đất nước

Trong bài thơ, nhân vật trữ tình nhớ đến Sa Vĩ, cột mốc, biển, cát trắng, hàng dương. Những hình ảnh ấy gợi không gian biên cương, biển đảo, nơi đánh dấu chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc.

Hình ảnh:

"Cái tảng đá đứng ngàn năm thách thức
Như bài thơ tứ tuyệt của cha ông…"

gợi vẻ đẹp vững chãi, bền bỉ của đất nước qua thời gian. Cảm xúc ở đây là sự xúc động và tự hào trước truyền thống giữ nước của cha ông. Câu thơ nhắc đến **Nam quốc sơn hà** càng làm nổi bật niềm tự hào dân tộc, bởi đó là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên, khẳng định chủ quyền thiêng liêng của đất nước.

Hình ảnh "hạt cát" tuy nhỏ bé nhưng lại "lay động tận hồn anh" cho thấy tình yêu Tổ quốc không chỉ đến từ những điều lớn lao mà còn bắt nguồn từ những gì bình dị, nhỏ bé nhất.

c. Cảm xúc say mê, ngợi ca vẻ đẹp bao la của Tổ quốc

Nhân vật trữ tình cảm nhận Tổ quốc trong vẻ đẹp hài hòa giữa biển, trời, rừng núi, chân trời và những con đường. Những hình ảnh như "cánh buồm nâu", "sắc biển xanh", "chiếc lá bồng bềnh", "cánh én" tạo nên một bức tranh đất nước vừa thơ mộng, vừa rộng mở.

Câu thơ:

"Tổ quốc anh nối trời với biển
Giữa bao la căng một mảnh đất liền"

thể hiện cảm xúc ngỡ ngàng, say mê trước vẻ đẹp rộng lớn của non sông. Tổ quốc hiện lên không chỉ là một vùng đất địa lí mà còn là không gian tinh thần thiêng liêng, nơi kết nối quá khứ, hiện tại và tương lai.

d. Cảm xúc trách nhiệm, khát vọng cống hiến của người lính

Bài thơ không chỉ có tình yêu và niềm tự hào, mà còn có ý thức trách nhiệm sâu sắc. Nhân vật trữ tình là người đã "cả đời anh với khẩu súng lên đường", mang trong mình trái tim từng đi qua "bão giông lửa cháy".

Hình ảnh "ba lô đèo tuổi trẻ ở đằng sau", "tóc đã bạc lúc nào" cho thấy cả tuổi trẻ và cuộc đời người lính đã gắn bó với những cuộc lên đường vì Tổ quốc. Dù thời gian trôi qua, lòng người vẫn "không nguôi những chân mây góc biển". Đó là tình yêu đất nước bền bỉ, thủy chung, không phai nhạt theo năm tháng.

Điệp lại câu thơ:

"Tổ quốc là điều phải đi tìm mới thấy
Nên lòng anh luôn hướng tới những chân trời."

đã khẳng định cảm xúc chủ đạo của bài thơ: Tổ quốc là hành trình khám phá, là lí tưởng, là tiếng gọi khiến con người không ngừng lên đường, dấn thân và cống hiến.

e. Nghệ thuật

Bài thơ được viết theo thể thơ tự do, giọng thơ tha thiết, giàu suy tưởng. Hình ảnh thơ giàu sức gợi, kết hợp giữa hình ảnh thực và biểu tượng. Điệp ngữ "Tổ quốc" làm nổi bật cảm xúc thiêng liêng, sâu nặng. Các biện pháp so sánh, liên tưởng giúp hình tượng Tổ quốc hiện lên vừa cụ thể, vừa lớn lao.

3. Kết bài

Khẳng định bài thơ thể hiện tình yêu Tổ quốc sâu sắc của nhân vật trữ tình. Qua đó, tác phẩm khơi dậy trong người đọc niềm tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm và khát vọng cống hiến cho đất nước.

Bài văn tham khảo

Bài thơ **Tổ quốc chân trời** của Anh Ngọc là tiếng lòng tha thiết của một con người suốt đời gắn bó với đất nước. Qua bài thơ, nhân vật trữ tình bộc lộ tình yêu Tổ quốc sâu nặng, niềm tự hào trước vẻ đẹp và chủ quyền thiêng liêng của non sông, đồng thời thể hiện ý thức trách nhiệm và khát vọng không ngừng lên đường vì Tổ quốc.

Trước hết, nhân vật trữ tình cảm nhận Tổ quốc từ những điều gần gũi, thân thuộc nhất. Tổ quốc bắt đầu từ "mảnh đất dưới chân anh". Đó không phải là một khái niệm xa xôi mà là nơi con người đang sống, đang đứng, đang gắn bó. Từ mảnh đất cụ thể ấy, Tổ quốc mở ra những "miền xa vợi", những "chân trời", những "con đường". Vì thế, trong cảm nhận của nhân vật trữ tình, Tổ quốc vừa gần gũi, thân thương, vừa bao la, rộng lớn. Câu thơ "Tổ quốc là điều phải đi tìm mới thấy" cho thấy tình yêu đất nước không chỉ có sẵn trong cảm xúc mà còn là kết quả của hành trình trải nghiệm, khám phá và thấu hiểu.

Cảm xúc nổi bật trong bài thơ còn là niềm xúc động, tự hào trước vẻ đẹp và chủ quyền thiêng liêng của đất nước. Hình ảnh "cát trắng hàng dương", "Chiều Sa Vĩ", "cột mốc" gợi đến vùng đất nơi địa đầu Tổ quốc. Ở đó, từng tảng đá, từng hạt cát đều mang ý nghĩa thiêng liêng. Hình ảnh "cái tảng đá đứng ngàn năm thách thức" gợi vẻ đẹp vững chãi, bền bỉ của non sông qua bao thử thách. Khi nhắc đến "Nam quốc sơn hà", nhà thơ gợi lại truyền thống đấu tranh giữ nước và ý thức chủ quyền từ ngàn xưa của dân tộc. Đặc biệt, hình ảnh "hạt cát nào lay động tận hồn anh" cho thấy tình yêu Tổ quốc có thể được đánh thức từ những điều nhỏ bé nhất. Một hạt cát nơi biên cương cũng đủ làm rung động tâm hồn người yêu nước.

Không chỉ tự hào, nhân vật trữ tình còn say mê trước vẻ đẹp bao la của Tổ quốc. Đất nước hiện lên qua biển xanh, cánh buồm nâu, cánh én, những cánh rừng, những con đường và những chân trời rộng mở. Các hình ảnh thơ vừa cụ thể vừa giàu chất biểu tượng, làm hiện lên một Tổ quốc tươi đẹp, rộng dài, luôn mời gọi con người khám phá. Câu thơ "Tổ quốc anh nối trời với biển / Giữa bao la căng một mảnh đất liền" đã gợi ra dáng hình đất nước trong không gian lớn lao của trời biển. Đó là cảm xúc ngợi ca, say đắm trước vẻ đẹp hùng vĩ mà thân thương của quê hương.

Bài thơ còn thể hiện sâu sắc ý thức trách nhiệm và khát vọng cống hiến của nhân vật trữ tình. Hình ảnh "ba lô đèo tuổi trẻ ở đằng sau" và "tóc đã bạc lúc nào" cho thấy cả tuổi trẻ, cả cuộc đời người lính đã gắn với những hành trình vì Tổ quốc. Dẫu năm tháng trôi qua, lòng người vẫn "không nguôi những chân mây góc biển". Nhân vật trữ tình không dừng lại trong sự chiêm ngưỡng mà luôn hướng tới hành động, lên đường, dấn thân. Câu thơ "Cả đời anh với khẩu súng lên đường / Trái tim đập trong bão giông lửa cháy" thể hiện vẻ đẹp của người lính: sẵn sàng chiến đấu, hi sinh để bảo vệ đất nước. Đến cuối bài, điệp lại ý thơ "Tổ quốc là

điều phải đi tìm mới thấy" càng khẳng định Tổ quốc là lí tưởng sống, là tiếng gọi thiêng liêng khiến con người không ngừng đi tới.

Thành công của bài thơ còn đến từ thể thơ tự do, giọng thơ tha thiết, giàu suy tưởng. Hệ thống hình ảnh thơ phong phú, kết hợp giữa không gian biển, trời, rừng núi, biên cương đã làm cho hình tượng Tổ quốc hiện lên vừa cụ thể, vừa thiêng liêng. Điệp ngữ "Tổ quốc" được lặp lại nhiều lần, góp phần nhấn mạnh tình cảm sâu nặng của nhân vật trữ tình đối với đất nước.

Tóm lại, **Tổ quốc chân trời** là bài thơ giàu cảm xúc về tình yêu đất nước. Qua cảm xúc của nhân vật trữ tình, người đọc cảm nhận được một Tổ quốc gần gũi mà lớn lao, bình dị mà thiêng liêng. Bài thơ khơi dậy trong mỗi người niềm tự hào dân tộc, tình yêu quê hương và ý thức sống có trách nhiệm với đất nước.